TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26-4-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hải Quân

2. Bà Phan Thị Toán

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa***: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 244/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2022, về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Hướng Thị Th, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Hoàng Văn Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hướng Thị Th kết hôn ngày 10/01/2008 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đô Lương (nay là xã Vân Nham), huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trên cơ sở tự nguyện và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn do chị Hướng Thị Th ngoại tình, đi nhà

nghỉ với người đàn ông khác, sau đó về nhà chị Thủy đã nhận và xin lỗi. Vì thương các con nên anh đã tha thứ, tuy nhiên cuộc sống vợ chồng sau đó không còn tình cảm. Tháng 4 năm 2022 chị Thủy cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, chung sống cũng không có hạnh phúc nên bảo anh làm đơn ly hôn, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng và quyết định sống ly thân từ tháng 7 năm 2022 đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu được ly hôn với chị Thủy.

Về con chung: Có 02 con chung tên Hoàng Văn Nghĩa, sinh ngày 28/8/2009 và Hoàng Quyên, sinh ngày 13/01/2014. Khi ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả 02 con chung đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Thủy cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay anh đang làm công việc tự do, cụ thể là đi khai thác rừng, phát rừng, trồng rừng, ai thuê gì làm đó; thời gian ở nhà thì làm đồi, bãi, chăn nuôi gà, vịt của gia đình. Thu nhập bình quân hàng tháng của tôi khoảng 10.000.000 đồng. Anh và các con vẫn đang chung sống cùng nhau, anh có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cả hai con và hai con cũng có mong muốn ở cùng anh.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 23/12/2022, bị đơn chị Hướng Thị Th trình bày: Qúa trình đăng ký kết hôn như anh Đại trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống cùng bố mẹ chồng ở tại Thôn B, xã V, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Năm 2020 thì làm nhà ra ở riêng trên đất của bố mẹ chồng. Vợ chồng chung sống đến tháng 9 năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, anh Đại lại không chịu đi làm ăn, không có thu nhập, một mình chị đi làm công ty, nuôi cả gia đình rất vất vả nên chị đã khuyên anh Đại đi làm để cải thiện cuộc sống nhưng anh không nghe, suốt ngày chỉ ở nhà chơi điện thoại. Ngoài ra vợ chồng chị còn mâu thuẫn về vấn đề tình cảm, anh Đại nghi ngờ chị ngoại tình, nhiều lần mắng chửi, xúc phạm nên chị mới thừa nhận việc ngoại tình để cho qua chuyện. Chị được biết hiện nay anh Đại đang ngoại tình với người khác, nhưng chưa bắt được tận tay, chị có hỏi nhưng anh không nhận, vợ chồng vì vậy mà mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân từ cuối tháng 9 năm 2022 đến nay. Từ khi ly thân anh chị không liên lạc, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Đại làm đơn xin ly hôn, chị không đồng ý ly hôn, mặc dù anh chị chung sống không còn tình cảm và hạnh phúc nhưng vì để các con có cả bố và mẹ nên chị yêu cầu được đoàn tụ.

Về con chung: Có 02 con chung tên Hoàng Văn Nghĩa, sinh ngày 28/8/2009, Hoàng Quyên, sinh ngày 13/01/2014. Trường hợp phải ly hôn, chị yêu cầu được nuôi cả hai con đến khi trưởng thành và yêu cầu anh Đại cấp dưỡng nuôi con là

2.000.000đồng/con/tháng đến khi trưởng thành.

Hiện nay chị đang đi làm Công ty Phú Cầu ở tỉnh Bắc Giang, thu nhập hàng tháng từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Ngoài thu nhập từ công việc trên chị không còn nguồn thu nhập nào khác, không có tài sản riêng gì.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các trình tự thủ tục tố tụng. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị, Hội đồng xét xử, áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Đề nghị: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Văn Đ được ly hôn với chị Hướng Thị Th; về con chung: Anh Hoàng Văn Đ được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Hoàng Văn Nghĩa, sinh ngày 28/8/2009, Hoàng Quyên, sinh ngày 13/01/2014 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Hướng Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở; về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết; về án phí: Nguyên đơn anh Hoàng Văn Đ phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ tranh chấp trong vụ án này là ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn chị Hướng Thị Th, cư trú tại Thôn B, xã V, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn nên xác định vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa các đương sự đều vắng mặt. Tuy nhiên, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Đ và chị Hướng Thị Th đăng ký kết hôn ngày 10/01/2008 tại Uỷ ban nhân dân xã Đô Lương (nay là xã Vân Nham), huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Trong quá trình hôn nhân cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mẫu thuẫn, bất đồng quan điểm xúc phạm lẫn nhau, giữa vợ chồng không có sự tin tưởng, thường xuyên nghi ngờ lẫn nhau. Từ tháng 09 năm 2022 đến nay vợ chồng sống ly thân mỗi người sống một nơi không còn quan tâm giúp đỡ nhau, người nào biết bổn phận của

người đó mà không tìm cách khắc phục hóa giải mâu thuẫn. Bị đơn chị Hướng Thị Th không đồng ý ly hôn và yêu cầu về đoàn tụ vợ chồng nhưng chính bản thân chị cũng thừa nhận giữa chị và anh Hoàng Văn Đ không còn tình cảm, chung sống không có hạnh phúc. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh Hoàng Văn Đ và chị Hướng Thị Th có 02 con chung là Hoàng Văn Nghĩa, sinh ngày 28/8/2009, Hoàng Quyên, sinh ngày 13/01/2014. Qúa trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Văn Đ trình bày có nhà cửa và thu nhập ổn định và cung cấp tài liệu chứng minh mức thu nhập. Chị Hướng Thị Th trình bày có thu nhập ổn định nhưng chị không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh mức thu nhập, điều kiện nuôi con. Xét thấy, hiện anh Hoàng Văn Đ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và anh vẫn đảm bảo các điều kiện chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng tốt đối với các con. Nguyện vọng của hai con đều mong muốn được ở với bố. Do vậy, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử thấy rằng cần chấp nhận cho anh Hoàng Văn Đ được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung là cháu Hoàng Văn Nghĩa và cháu Hoàng Quyên đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh Hoàng Văn Đ không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hoàng Văn Đ không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] Xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, anh Hoàng Văn Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 19, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Đ được ly hôn với chị Hướng Thị Th.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Văn Nghĩa, sinh ngày 28/8/2009 và cháu Hoàng Quyên, sinh ngày 13/01/2014 cho anh Hoàng Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Hướng Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trường hợp vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Anh Hoàng Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận anh Hoàng Văn Đ đã nộp 300.000 đồng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0004449 ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Vân Nham;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Thảo Nguyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ninh Ngọc Tú **Lê Tiến Dũng** **Ngô Thảo Nguyên**